

ĐÔI ĐIỀU TRAO ĐỔI VỀ BÀI VIẾT “TRỞ LẠI VỤ ÁN LỆ CHI VIÊN” CỦA TÁC GIẢ NGUYỄN CÔNG LÝ

Trần Đình Ba*

Vừa qua, nhân đọc tạp chí *Xưa và nay* số 448 (tháng 6 năm 2014), có bài viết “Trở lại vụ án Lệ Chi viên” của tác giả Nguyễn Công Lý, trang 12-16. Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết bài viết này đã đăng trên tạp chí *Kiến thức ngày nay*, số đặc biệt (800) ngày 1 tháng 11 năm 2012. Về cơ bản, từ tiêu đề cho tới nội dung, hai bài viết không có sự chỉnh sửa, khác biệt gì lớn từ tác giả. Trên website của Khoa Văn học và Ngôn ngữ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, nơi PGS TS Nguyễn Công Lý đang công tác, cũng đăng toàn văn bài viết này trích nguồn dẫn từ tạp chí *Kiến thức ngày nay*.⁽¹⁾

Vấn đề chúng tôi muốn nói đến ở đây là về nội dung của bài viết “Trở lại vụ án Lệ Chi viên”. Mục đích của tác giả muốn hướng tới qua bài viết này là “trên cơ sở kế thừa thành tựu đã có, kết hợp tìm tòi thêm tư liệu, bài viết này nêu lại một cách có hệ thống xung quanh vụ án Lệ Chi viên oan nghiệt” (trích nguyên văn lời tác giả bài viết). Bản thân chúng tôi đánh giá cao mong muốn, mục đích của tác giả nhằm làm sáng tỏ những tồn nghi quanh vụ án Lệ Chi viên. Tuy nhiên, sau khi đọc xong bài viết, chúng tôi thấy cần phải có vài ý kiến mạn đàm cùng tác giả.

Thứ nhất, về nguồn tư liệu mới mà tác giả triển khai ở đây, thực sự không nhiều. Tài liệu tham khảo chỉ có 4 tài liệu, trong đó *Đại Việt sử ký toàn thư* và *Lịch triều hiến chương loại chí* đã được khai thác nhiều. Bên cạnh đó là hai tài liệu mới, gồm bài viết *Đám sương mù quanh thảm án Lệ Chi viên* của TS Đình Công Vũ, người thuộc dòng họ Đình, hậu duệ của Đình Liệt, một nhân vật được cho là có liên quan đến vụ án. Tài liệu nữa là *Ngọc phả họ Đình*.

Vậy là, nguồn tài liệu tham khảo của tác giả rất ít. Và tài liệu được xem là mới, thì cơ sở cứ liệu không hoàn toàn khách quan. Bởi, gia phả dòng họ là một nguồn sử liệu vô cùng quan trọng để bổ khuyết nhiều vấn đề mà chính sử không đề cập tới hoặc đề cập không kỹ càng. Tuy nhiên dù muốn viết khách quan đến bao nhiêu, thì cũng sẽ có sự cảm tính của người viết, biên soạn gia phả nhằm tô hồng cho trang sử dòng họ. Ở đây, không thể phủ nhận nguồn gốc tốt đẹp của *Ngọc phả họ Đình*. Nhưng, những cứ liệu qua tộc phả này được tác giả Nguyễn Công Lý lấy làm căn cứ chủ yếu và đưa vào bài viết để khẳng định luận điểm của mình, liệu có đảm bảo tính khách quan hoàn toàn?

Thứ hai, chính sử không hề nhắc tới việc các hoạn quan Đình Phúc, Đình Thẳng ngầm báo cho Nguyễn Trãi “biết chuyện bà Nguyễn Thị Anh được tiến cung làm Hoàng hậu rồi chỉ mới sáu tháng sau thì sinh ra Bang Cơ!”⁽²⁾ như tác giả Nguyễn Công Lý viết. Mà hẳn ở đây tác giả lấy từ *Ngọc phả họ Đình*.

Việc một người đẹp nào đó được tiến triều làm vợ vua, đều có sự quản lý chặt chẽ về nhân thân, phẩm hạnh. Huống hồ thời Lê, Tôn nhân phủ đã có để quản lý hoàng thân, quốc thích, thì việc Nguyễn Thị Anh vào làm vợ vua Lê Thái Tông,

* Thành phố Hồ Chí Minh.

giữ danh vị Thần phi lại có thai trước đó tới ba tháng, phủ Tôn nhân quản lý chi tiết tới cả ngày người đẹp nào hầu vua, ngày nào sinh nở lại không biết gì ư? Vua Lê Thái Tông đã làm chuyện phòng the với biết bao cung tần, mỹ nữ, có con cả Lê Nghi Dân rồi, mà khi “động phòng hoa chúc” với người đàn bà có thai ba tháng cũng ngỡ ngàng như tiếp thiếu nữ đến thế ư? Và Nguyễn Thị Anh lại gan to, mặt lớn công nhiên “sinh non” sớm một hoàng tử không phải là con vua giữa triều đình nhà Lê mà không sợ bị phát hiện, tru di tam tộc ư?

Tác giả Nguyễn Công Lý tiên đoán Bang Cơ chưa chắc là con của vua Lê Thái Tông, và dẫn ra bài thơ của Thái sư Đĩnh Liệt ghi trong *Ngọc phả họ Đĩnh* để chứng minh, xin chép ra đây để tường minh hơn:

*Nhung tân lục cá nguyệt khai hoa,
Bất thức hà nhân bảo chủng đa?
Chủ khảo tống thai vi linh được,
Cựu bình tân tửu thịnh y khoa.*

Bài thơ trên được tác giả Nguyễn Công Lý dịch nghĩa là:

*Nhân Tông [cái mầm non (nhung tân)] mới sáu tháng đã sinh ra,
Chẳng biết dòng giống quý của người nào đây?
Nương dựa Thái Tông [bằng cách biểu cái thai (tống thai)] để làm vị thuốc
hiệu nghiệm,
Bình cũ rượu mới là cách thức của Thị Anh [nền y học phát triển (thịnh y)].*

Căn cứ vào bài thơ trên, Nguyễn Công Lý cho rằng Thái sư Đĩnh Liệt đã dùng cách chơi chữ nói lái để chỉ việc Nguyễn Thị Anh có thai Nhân Tông trước khi lấy Thái Tông khi trong bài thơ “nhung tân” đọc thành “Nhân Tông”, “tống thai” đọc thành “Thái Tông”, “thịnh y” (*thịnh* còn đọc là *thành*) đọc trại thành “Thị Anh”.

Việc căn cứ vào bài thơ này để làm sáng tỏ nghi vấn Bang Cơ - Lê Nhân Tông không phải là con của vua Lê Thái Tông thực sự không có sức thuyết phục lớn. Bởi với phẩm tước ở bậc công thần khai quốc, trọng thần của nhà Lê (theo quan chế nhà Lê thì Thái sư đứng đầu danh sách các trọng chức của đại thần thời Lê⁽³⁾), lại giữa lúc vua Lê Thái Tông là một vị vua sáng đang trị vì, mà “nảy nời” ra việc tu hú tráo con có thể gây hại cho vương triều, Thái sư Đĩnh Liệt hoàn toàn có thể tổ cáo với vua Lê Thái Tông, cần gì phải giả mặt mù tai điếc mà gởi gắm tâm sự qua thơ để ảnh hưởng tới vương triều mình phụng sự?

Qua nội dung nguyên bản của bài thơ, rõ ràng bài thơ này được viết sau khi Lê Nhân Tông và Thái hậu Nguyễn Thị Anh bị chết bởi loạn Lê Nghi Dân. Vì trong bài thơ nếu nói lái, thì những tên Nhân Tông, Thái Tông là miếu hiệu của các vị vua này sau khi mất. Cứ theo logic mà suy, thì bài thơ được Đĩnh Liệt viết ở thời Lê Thánh Tông. Nhưng khó hiểu ở chỗ, Đĩnh Liệt là quan nhà Lê, chắc chắn phải hiểu rõ việc kỵ húy và miếu húy tông tộc nhà vua như thế nào. Thế mà ông dám viết lái cả tôn hiệu, miếu hiệu vua là Thái Tông, Nhân Tông, và lòi cả tên húy của Thái hậu Nguyễn Thị Anh mà dùng!

Nên nhớ, khi mới lên ngôi không lâu, tháng Giêng năm Tân Tỵ (1461) vua Lê Thánh Tông đã “ban miếu húy và ngự danh. Miếu có 9 chữ: Hiến Tổ là Đĩnh, Hiến Từ là Quách, Tuyên Tổ là Khoáng, Trinh Từ là Thương, Thái Tổ là Lợi, Cung Từ là Trần, Thái Tông là Long, Tuyên Từ là Anh, Nhân Tông là Cơ”.⁽⁴⁾ Việc này, là trọng thần triều đình, Đĩnh Liệt không thể không biết mà tránh. Hay ông nghĩ rằng thơ ông sâu xa, vua Lê Thánh Tông và trăm quan không thể biết được. Nếu thế ông muốn để đời sau giải mã chăng? Hay là Thiên Nam động chủ Lê Thánh

Tông cùng hội Tao Đàn tập hợp toàn anh tài văn thơ như Thân Nhân Trung, Đỗ Nhuận... đều kém cỏi đến thế sao?

Thời Lê Nhân Tông trị vì, nếu biết Đinh Liệt là cái gai trong mắt cần phải tiêu diệt để bí mật về thân thế Bang Cơ không bị tiết lộ, thì há gì một thời gian dài chấp chính, Thái hậu Nguyễn Thị Anh không trừ khử ông ngay để ngừa hậu họa mà chỉ bắt và giam ông 4 năm vì lời vu cáo nào đó (từ tháng 7 năm Giáp Tý [1444] đến tháng 6 năm Mậu Thìn [1448]) rồi thả ra. Đồng thời để ông giữ chức Thái bảo,⁽⁵⁾ cũng là trọng chức của triều đình?

Thứ ba, quay trở lại vấn đề sử dụng tư liệu, ở đây là *Ngọc phả họ Đinh*, ngay ở bài thơ trên chép trong ngọc phả và được cho là của Đinh Liệt, bạn đọc hẳn đã thấy có nhiều vấn đề nghi vấn về độ xác thực. Chúng tôi chưa tiếp cận được nguồn tài liệu này, nhưng qua nguồn tài liệu mở Wikipedia về vụ án Lệ Chi viên,⁽⁶⁾ được biết *Ngọc phả họ Đinh* do Đinh Công Nhiếp là con cả của Đinh Liệt viết. Trong ngọc phả ngoài bài thơ trên, còn một số bài thơ khác được cho là của Đinh Liệt có liên quan đến vấn đề này. Như bài thơ Nôm dưới đây:

*Tống Thai (nói lái từ Thái Tông - TĐB) đáng dấp một anh quân,
Đắc sắc say chơi biếng kiệm cần.
Họa tự trong nhà nhỏ đầu mọc,
Di căn bệnh hoạn hại cho thân.*

Rồi bài thơ sau:

*Tống Thai (Thái Tông) mặc kiến nguy ký hiện,
Nịch ái Thịnh y nhật nhật tăng.
Mỹ sắc diêm ngôn gia phi báng,
Cơ đồ sự nghiệp hải hà băng.*

Dịch là:

*Thái Tông chẳng thấy nguy đã hiện,
Say đắm Thị Anh cứ mãi tăng.
Sắc đẹp lời ngon kèm phi báng,
Cơ đồ sự nghiệp có ngày băng.*

Thái sư Đinh Liệt làm quan trải bốn triều vua từ Lê Thái Tổ tới Lê Thánh Tông. Hiếm thấy vị đại thần nào lại dám chê bai triều vua do mình phục vụ như Đinh Liệt, ngang nhiên chơi chữ, phạm húy, miếu húy của vua, thái hậu nếu như thơ trên là đúng của ông. Trong khi đó thời Lê Thái Tông trị vì không chỉ được các vua đời sau tôn xưng là thịnh trị, đức sáng, mà dân gian còn truyền câu “Đời vua Thái Tổ, Thái Tông/ Thóc lúa đầy đồng trâu chẳng buồn ăn” để ngợi ca cảnh thái bình, no ấm. Từ những căn cứ đó cho thấy, cần phải xét lại tác giả thực của những bài thơ trên là ai?

Ngoài việc cho rằng Bang Cơ không phải là con của vua Lê Thái Tông mà *Ngọc phả họ Đinh* đề cập, chúng tôi chỉ biết tài liệu duy nhất có đề cập đến chuyện này, đó chính là *Đại Việt sử ký toàn thư*. Tuy nhiên, kẻ đưa ra thông tin này lại là kẻ cướp ngôi và giết mẹ con vua Lê Nhân Tông. Đó là Lê Nghi Dân. Trong bài văn đại xá của Lê Nghi Dân có đoạn: “Diên Ninh⁽⁷⁾ tự biết mình không phải là con của tiên đế, hơn nữa lòng người ly tán, nên ngày mồng 3, tháng 10 năm nay, đã ra lệnh cho trẫm lên thay ngôi báu”.⁽⁸⁾

Từ mục đích muốn làm cho cuộc đảo chính, mưu sát vua được hợp thức hóa từ phi nghĩa thành chính nghĩa, dễ hiểu lý do này được Lê Nghi Dân tạo dựng để

ngăn ngừa sự phản kháng của triều thần đối với cuộc cướp ngôi của mình. Nhưng ngay ở trong lời văn đã thấy sự giả dối, bởi nếu được Nhân Tông nhường ngôi, sao Lê Nghi Dân không đường đường chính chính để Nhân Tông thoái vị và mình nhận ngôi báu mà phải cùng tay chân mưu sát vua và thái hậu? Bài văn của Nghi Dân, cũng bị nhà viết sử ghi là “ngụy viết”. Về sau, không hề thấy bất kỳ tài liệu chính thức nào đề cập đến nguồn gốc khác của Lê Bang Cơ.

Thứ tư, trong bài viết tác giả cho rằng Nguyễn Trãi nhờ Đinh Phúc, Đinh Thắng mà biết được Bang Cơ không phải là con của vua Lê Thái Tông. Bà Nguyễn Thị Anh cũng biết việc vị quan hưu trí Nguyễn Trãi đã biết bí mật của mẹ con mình. Nên khi vua Lê Thái Tông đi duyệt binh và qua Côn Sơn thăm Nguyễn Trãi, có thể Nguyễn Trãi sẽ tiết lộ việc ấy. Do đó mà Nguyễn Thị Anh thực hiện âm mưu thâm độc “bọn thủ túc thân tín của bà đã hạ độc thủ, đầu độc nhà vua rồi vu oan cho bà Lộ, ông Trãi giết vua”.

Vậy là, chỉ để bịt đầu mối viên quan hưu trí Nguyễn Trãi, bà Hoàng hậu Nguyễn Thị Anh không dùng tay chân hại chết Nguyễn Trãi trước đó (điều này bà có thể dễ dàng thực hiện), mà phải đợi khi “nước đến chân mới nhảy” ư? Và lại phải giết luôn cả chồng, có cần thiết chăng? Lại nữa, nếu Nguyễn Trãi biết bí mật (nếu có) về thân thế Bang Cơ và muốn tố cáo, thì ông đâu chỉ cần đến lúc vua về thăm mới bẩm báo. Cơ hội để ông thông tin đến vua Lê Thái Tông là rất nhiều. Ngay tác giả trong bài viết cũng đã khẳng định “Cả hai vợ chồng ông được vua Thái Tông sủng ái, tin cậy”, và chính sử cũng ghi bà Nguyễn Thị Lộ được vua Lê Thái Tông thích “gọi vào cung phong làm Lễ nghi học sĩ, ngày đêm hầu bên cạnh”.⁽⁹⁾ Nếu muốn tố cáo, hẳn Nguyễn Trãi đã thực hiện lâu rồi.

Trong khi ấy, theo tác giả Nguyễn Công Lý, người biết bí mật 6 tháng “nở nhụy khai hoa” của Nguyễn Thị Anh không chỉ mình quan Nguyễn Trãi, mà còn có hai tên hoạn quan Đinh Phúc, Đinh Thắng, có Đinh Liệt, Trịnh Khả, Trịnh Quát, Trịnh Khắc Phục, Trịnh Bá Nhai. Những viên quan này đều ở trong cung, và luôn túc trực gần vua Lê Thái Tông, vậy mà bà không lo trừ khử “địch ở trong nhà”, lại đi diệt một viên quan hưu trí đã hết quyền hành. Kể cũng bất nhất cho mưu đồ của bà.

Thứ năm, qua cách hành văn, trình bày vấn đề của tác giả, thấy hầu như những sự việc tác giả nhìn nhận về vụ án đều là cứ liệu đã được tác giả khẳng định chắc chắn. Từ việc Nguyễn Trãi được hai tên hoạn quan Đinh Phúc, Đinh Thắng báo cho biết việc Nguyễn Thị Anh đã có thai trước khi vào cung, đến việc chính Hoàng hậu Nguyễn Thị Anh là chủ mưu việc giết vua và đổ hết tội lỗi lên đầu vợ chồng Thừa chỉ Nguyễn Trãi (nếu đúng thế, Hoàng hậu Nguyễn Thị Anh trở thành một kẻ phản thân của nhà Lê Sơ và phải bị công luận lên án, xét xử). Lại cả thuyết răn báo oán cũng được tác giả nhận xét khá cảm tính khi viết: “Thực tế, suy cho cùng, đây là chuyện hoàn toàn bịa đặt và vu cáo bởi Hoàng Thái hậu Nguyễn Thị Anh cùng bề đẳng thân tín của bà như Lương Đăng, Nguyễn Thúc Huệ, v.v.. chẳng hạn”.

Những vấn đề trên, tác giả đều lấy từ nguồn tài liệu duy nhất là *Ngọc phả họ Đinh*. Vậy sự chân thực sử học ở đây có đảm bảo giá trị của nó? Hay có sự nhầm lẫn giữa tộc sử (sử dòng họ) với quốc sử (sử nước)? Nhầm lẫn việc giả định với việc khẳng định vấn đề?

Ngay ở phần kết luận của mình, tác giả còn đề cập tới tâm sự của nhà giáo Đoàn Ngọc Chúc kể lại việc khi tác tượng bà Nguyễn Thị Lộ xong, lúc rước thầy làm lễ an vị và điểm nhãn cho tượng, thì mọi người thấy từ trong khóe mắt của

pho tượng rỉ ra những giọt nước long lanh, và tác giả Nguyễn Công Lý nhận xét là “Ôi lòng thành của cháu con hôm nay, người xưa đã hiển linh và thấu hiểu nên đã cảm động hóa thành giọt lệ đó chăng?”. Ở đây, tác giả đã có sự không rạch ròi giữa tính khách quan sử học với vấn đề tâm linh thì phải?

Tạm kết luận: Trên đây là đôi điều mạn đàm với tác giả bài viết “Trở lại vụ án Lệ Chi viên” về việc sử dụng tư liệu để nhìn nhận sự kiện lịch sử. Khi phân tích vấn đề cần có cái nhìn đa diện, không chỉ dùng một tài liệu duy nhất để đối sánh, làm căn cứ, sẽ dễ rơi vào nhận định phiến diện, một chiều. Nhất là phải xác định được tính chính xác của tư liệu thì vấn đề sử học mới tiệm cận gần hơn hiện thực vốn có của nó.

Mục đích của chúng tôi chỉ là ngõ hầu để vấn đề lịch sử được nhìn nhận đúng với chân giá trị của nó. Người viết bài này hoàn toàn không có ý định công kích hay phủ nhận những giá trị sử liệu của *Ngọc phả họ Đinh*. Mong rằng có điều gì thất thố hoặc vượt quá tầm hiểu biết còn hạn hẹp của bản thân, sẽ có được sự góp ý chân thành và xây dựng với mục đích góp phần cho sự phát triển của sử học nói chung.

T Ñ B

CHÚ THÍCH

- (1) Bạn đọc có thể tham khảo qua đường link: http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/home/index.php?option=com_content&view=article&id=3658%3Atr-li-v-an-l-chi-vien&catid=100%3Avn-hoa-lch-s-trit-hc&Itemid=161&lang=en.
- (2) Xem Nguyễn Công Lý, “Trở lại vụ án Lệ Chi viên”, tạp chí *Xưa và nay*, số 448, tháng 6 năm 2014, tr. 14.
- (3) Viện Sử học (1997), *Lê triều quan chế*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr. 15.
- (4) Ngô Sĩ Liên và các sử quan nhà Lê (2004), *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập II, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 419-420.
- (5) Lê Quý Đôn (2007), *Đại Việt thông sử*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr. 209.
- (6) Tham khảo: <https://vi.wikipedia.org/wiki/vụ-án-Lệ-Chi-Viên>
- (7) Diên Ninh: niên hiệu của vua Lê Nhân Tông.
- (8) Ngô Sĩ Liên và các sử quan nhà Lê, tập II, Sđd, tr. 412.
- (9) Ngô Sĩ Liên và các sử quan nhà Lê, tập II, Sđd, tr. 377.

TÓM TẮT

Bài viết trao đổi một số nội dung với tác giả Nguyễn Công Lý về đôi điều chưa chính xác trong bài viết “Trở lại vụ án Lệ Chi Viên” đăng trên tạp chí *Xưa và nay*. Trong đó chú trọng vào nội dung bà Nguyễn Thị Anh có thai trước khi làm vợ vua Lê Thái Tông và những bài thơ được cho là của Đinh Liệt nhằm ám chỉ vụ án oan Lệ Chi Viên, đồng thời là vấn đề sử dụng nguồn sử liệu để chứng minh vấn đề lịch sử.

ABSTRACT

SOME OPINIONS ON THE ARTICLE OF “A REVIEW OF THE LỆ CHI VIÊN CASE” BY NGUYỄN CÔNG LÝ

The article discusses some unprecise contents with the author Nguyễn Công Lý in the article of “A Review of the Lệ Chi viên case” (Litchi Garden Case) published in *Xưa và nay* magazine. It focuses on Nguyễn Thị Anh’s pregnancy before she got married with King Lê Thánh Tông and the poems attributed to be composed by Đinh Liệt referring to the unjust case of Lệ Chi viên as well as the use of historical documents in demonstrating historical events.